

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11 tháng 01 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn với những nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn”.

- Tên tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn: “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn.

2. Cơ quan chủ quản dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

3. Chủ đầu tư dự án: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn.

4. Mục tiêu tổng thể của dự án: Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, nâng cao khả năng cạnh tranh vùng nhằm đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa thị trường của nền kinh tế khu vực Đông Bắc Bộ.

5. Quy mô dự án

- Hợp phần 1 - Hạ tầng kết nối giao thông: Đầu tư xây dựng 04 công trình:

+ Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn với Sơn Lộ, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi (TCVN 4054-2005); chiều dài tuyến 22,684km; vận tốc thiết kế 30km/h (chậm chước 25km/h đối với những đoạn khó khăn); chiều rộng nền đường 6,5m; chiều rộng mặt đường 3,5m; chiều rộng lề đường 2x1,5=3,0m; chiều rộng lề gia cố 2x1,0m=2m (kết cấu như kết cấu mặt đường); kết cấu mặt đường: Mặt đường cấp phối đá dăm loại I dày 15cm, lán nhựa 3 lớp tiêu chuẩn 4,5kg/m², tưới nhựa thấm bảm tiêu chuẩn 1,0kg/m²; móng đường bằng cấp phối đá dăm loại II dày 18cm.

+ Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm huyện Na Rì của tỉnh Bắc Kạn với huyện Bình Gia và huyện Tràng Định của tỉnh Lạng Sơn:

Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi (TCVN 4054-2005); chiều dài tuyến 15,489km; vận tốc thiết kế 30km/h (chậm chước 25km/h đối với những đoạn khó khăn); chiều rộng nền đường 6,5m; chiều rộng mặt đường 3,5m; chiều rộng lề đường $2 \times 1,5 = 3,0$ m; chiều rộng lề gia cố $2 \times 1,0 = 2$ m (kết cấu như kết cấu mặt đường); kết cấu mặt đường: Mặt đường cấp phối đá dăm loại I dày 15cm, láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn $4,5\text{kg}/\text{m}^2$, tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1,0\text{kg}/\text{m}^2$; móng đường bằng cấp phối đá dăm loại II dày 18cm.

+ Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn của tỉnh Bắc Kạn với xã Hoa Thám, huyện Nguyên Bình của tỉnh Cao Bằng: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp VI miền núi (TCVN 4054-2005); chiều dài tuyến 10,314km; vận tốc thiết kế 20km/h; chiều rộng nền đường 6,0m; chiều rộng mặt đường 3,5m; chiều rộng lề đường $2 \times 1,25 = 2,5$ m; kết cấu mặt đường: Mặt đường cấp phối đá dăm loại I dày 15cm, láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn $4,5\text{kg}/\text{m}^2$, tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1,0\text{kg}/\text{m}^2$; móng đường bằng cấp phối đá dăm loại II dày 18cm.

+ Công trình Xây dựng cầu Cốc Phát và cải tạo đường tỉnh ĐT258B, tỉnh Bắc Kạn (đoạn Ba Bể - Pác Nặm): Công trình cầu Cốc Phát được thiết kế với tải trọng HL93, tần suất lũ tính toán $P=1\%$, dầm chữ I, $L=33$ m bằng BTCT DUL; Đường tỉnh 258B cải tạo đảm bảo bề rộng nền, mặt đường đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi TCVN 4054-2005 (có chậm chước đối với những đoạn khó khăn).

- Hợp phần 2 - Hạ tầng cấp nước sinh hoạt: Đầu tư xây dựng 2 công trình:

+ Công trình Hệ thống cấp nước xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn: Thiết kế nhà máy công suất $1.300\text{m}^3/\text{ngđ}$, gồm: 01 công trình thu nước sạch và trạm bơm cấp nước; 01 trạm xử lý nước; tuyến đường ống nước thô, đường ống kỹ thuật, đường ống dịch vụ và đầu nối vào nhà đến từng hộ tiêu thụ.

+ Công trình Hệ thống cấp nước xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn: Thiết kế nhà máy công suất $1.400\text{m}^3/\text{ngđ}$, gồm: 01 công trình thu nước sạch và trạm bơm cấp nước; 01 trạm xử lý nước; tuyến đường ống nước thô, đường ống kỹ thuật, đường ống dịch vụ và đầu nối vào nhà đến từng hộ tiêu thụ.

- Hợp phần 3 - Nâng cao năng lực quản lý tài sản công: Thực hiện công tác hỗ trợ kỹ thuật về phát triển tổ chức và thể chế, chuẩn bị hợp đồng quản lý vận hành, mua sắm và lắp đặt hệ thống GIS cho quản lý tài sản; thiết kế và tổ chức các khóa đào tạo cho các cơ quan quản lý về bảo dưỡng sơ sở hạ tầng, vận hành phần cứng và phần mềm GIS; thiết kế và tổ chức hội thảo giới thiệu, lấy ý kiến về hướng dẫn quản lý tài sản.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 1.071.289 triệu đồng. Trong đó, vốn vay ưu đãi từ ADB 757.350 triệu đồng (*tương đương 33,75 triệu USD*), vốn đối ứng 313.939 triệu đồng (*tương đương 13,99 triệu USD*).

7. Cơ chế tài chính trong nước

- Đối với phần vốn ADF/COL của ADB: Ngân sách Trung ương cấp phát 90%, các tỉnh tham gia dự án vay lại 10% theo quy định hiện hành.

- Đối với phần vốn đối ứng: Vốn đối ứng cho khoản cấp phát do các tỉnh tự bố trí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020. Vốn đối ứng cho khoản vay lại do Ủy ban nhân dân các tỉnh tham gia Dự án tự bố trí.

8. Địa điểm thực hiện dự án tại các huyện: Pác Nặm, Na Rì, Ngân Sơn, Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

9. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2017 đến hết ngày 31/3/2023.

10. Các thông tin khác:

10.1. Nhà tài trợ: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).

10.2. Dự án nhóm: B

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tình hình thực hiện dự án

1.1. Tiến độ thực hiện dự án

Tiến độ chung của toàn dự án đạt 73,55%, trong đó:

- Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn với Sơn Lộ, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng và Công trình Hệ thống cấp nước xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, ban đầu phát huy được mục tiêu, hiệu quả của dự án.

- Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm huyện Na Rì của tỉnh Bắc Kạn với huyện Bình Gia và huyện Tràng Định của tỉnh Lạng Sơn và Công trình Hệ thống cấp nước xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã thi công hoàn thành và chuẩn bị bàn giao đưa vào sử dụng.

- Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn của tỉnh Bắc Kạn với xã Hoa Thám, huyện Nguyên Bình của tỉnh Cao Bằng đang thi công với tiến độ thi công đạt 88%, dự kiến hoàn thành vào tháng 3/2023.

- Công trình Xây dựng cầu Cốc Phát và Cải tạo đường tỉnh ĐT258B, tỉnh Bắc Kạn (đoạn Ba Bể - Pác Nặm) đã khởi công xây dựng từ ngày 26/12/2022, tuy nhiên do sự thay đổi chính sách về giá bồi thường vào giai đoạn chuyển giao năm 2022 và 2023 nên dẫn đến chậm trễ trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối tháng 9/2023.

- Hợp phần 3 của dự án chưa triển khai, do đang rà soát các nội dung của Hợp phần này với nội dung đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 để tránh trùng lặp.

1.2. Quản lý vốn và giải ngân

- Nguồn vốn vay nước ngoài ODA: Tổng kế hoạch vốn vay nước ngoài được giao đến thời điểm hiện tại là 752.758 triệu đồng (*bao gồm cả vay lại*), trong đó kế hoạch vốn vay nước ngoài năm 2023 là 101.297 triệu đồng, dự kiến giải ngân 100% kế hoạch. Tổng giá trị vốn đã giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm hiện tại là 545.522 triệu đồng, đạt 72,47% kế hoạch.

- Nguồn vốn đối ứng trung ương hỗ trợ: Tổng kế hoạch vốn đối ứng trung ương hỗ trợ được giao đến thời điểm hiện tại là 139.852 triệu đồng, đã giải ngân là 139.852 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương: Tổng kế hoạch vốn đối ứng ngân sách địa phương được giao đến thời điểm hiện tại là 130.013 triệu đồng, trong đó kế hoạch vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2023 là 40.000 triệu đồng, đã giải ngân 2.450 triệu đồng, đạt 6,13% dự kiến giải ngân 100% kế hoạch. Tổng nguồn vốn đối ứng cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân đến thời điểm hiện tại là 77.772,25 triệu đồng, đạt 59,82% kế hoạch.

2. Đánh giá kết quả thực hiện dự án

- Tình hình thực hiện dự án: Các hoạt động của dự án được triển khai đảm bảo đúng tiến độ đã đề ra; các công tác về thiết kế, giải phóng mặt bằng và tái định cư, đấu thầu, thi công xây dựng các công trình được quản lý chặt chẽ, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo Hợp đồng đã ký và các quy định hiện hành của Chính phủ, Nhà tài trợ.

- Công tác quản lý dự án: Chủ đầu tư cùng Ban quản lý dự án phối hợp với Tư vấn thực hiện khoản vay và các bên có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, kịp thời cập nhật các kế hoạch theo tiến độ thực tế công trình, giải quyết và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của dự án.

- Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Các thông tin liên quan đến quá trình thực hiện dự án luôn được cập nhật đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Việc điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án không làm thay đổi các mục tiêu của dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định số 1205/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 và Quyết định số 29/QĐ-TTg ngày 10/01/2022.

III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Quyết định số 1205/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn”;

- Quyết định số 29/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn do ADB tài trợ;

- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất (tháng 8/2022) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

- Hiệp định vay vốn giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Phát triển Châu Á ký ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc cung cấp một khoản tín dụng cho dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn”;

- Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn;

- Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn;

- Công thư ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng Phát triển Châu Á về việc gia hạn thời gian đóng khoản vay dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc”.

2. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư

- Về sự cần thiết:

Dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” có chung Hiệp định vay vốn, ký ngày 12 tháng 4 năm 2018 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2018 và đóng vào ngày 30 tháng 9 năm 2023. Tuy nhiên, hiện nay do nhiều nguyên nhân khách quan như ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, quá trình thực hiện các chính sách của Nhà tài trợ kéo dài, bổ sung công trình để sử dụng nguồn vốn dư của dự án,... nên các tỉnh tham gia dự án đều chưa hoàn thành dự án theo đúng tiến độ. Do đó, các tỉnh đã thống nhất xin gia hạn thời gian đóng Hiệp định vay vốn đến ngày 30 tháng 9 năm 2025 và đã được Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đồng ý về chủ trương.

Dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn thống nhất điều chỉnh chủ trương với nội dung thời gian thực

hiện dự án đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2023. Mặc dù Tiểu dự án của tỉnh Bắc Kạn sẽ kết thúc trong năm 2023, tuy nhiên khối lượng thực hiện hiện tại của tỉnh Lạng Sơn và Hà Giang đạt khá thấp, đặc biệt là tỉnh Lạng Sơn với Hợp phần 4 - Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp mới thay đổi Chủ đầu tư và triển khai giải ngân đạt 1,8% nên cần phải gia hạn đến ngày 30 tháng 9 năm 2025 để hoàn thành toàn bộ dự án. Do dự án chỉ có một Hiệp định vay vốn chung nên Bộ Tài chính và ADB yêu cầu phải điều chỉnh Hiệp định chung cho cả 04 tỉnh.

Để đảm bảo đủ điều kiện gia hạn thời gian đóng Hiệp định vay vốn của các tỉnh và hoàn thành dự án, cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư gia hạn thời gian thực hiện dự án đến ngày 30 tháng 9 năm 2025. Việc điều chỉnh này sẽ không làm thay đổi tổng mức đầu tư của dự án đã được phê duyệt. Đồng thời, Dự án đã được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nên không ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư công trung hạn và tiến độ giải ngân của Dự án. Trường hợp dự án hoàn thành trước thời hạn nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xin đóng Hiệp định vay vốn trước thời hạn.

- Về điều kiện: Tại điểm đ khoản 2 Điều 33 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài quy định “*Trường hợp sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi do thay đổi các nội dung của Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Cơ quan chủ quản thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 19 và điều chỉnh Quyết định đầu tư theo Điều 22 của Nghị định này trước khi thực hiện trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi theo quy định tại điểm a, c, d khoản này*”. Do đó việc điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án trước là một quy định bắt buộc để thực hiện điều chỉnh gia hạn Hiệp định vay vốn.

- Về thẩm quyền: Theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11 tháng 01 năm 2022 (“*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để chuẩn bị dự án đầu tư do địa phương quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này*”) thì việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư

Thời gian thực hiện: Điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án đến ngày 30 tháng 9 năm 2025.

Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Quyết định số 1205/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 và Quyết định số 29/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. KIẾN NGHỊ

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị gia hạn thời gian thực hiện dự án đến ngày 30 tháng 9 năm 2025 để có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, M. Anh, Huân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình